

UBND THỊ XÃ AN KHÊ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: /PGDDĐT-GDTH

V/v triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo
dục tiểu học năm học 2021-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Khê, ngày 20 tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Các trường Tiểu học; Tiểu học và Trung học cơ sở.

Thực hiện Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/08/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo; Quyết định số 727/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non (GDMN), giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Công văn số 3636/BGDĐT-GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022; Công văn số 1962/SGDĐT-GDMNTH ngày 01/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022;

Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022 với chủ điểm **“Xây dựng trường học xanh – sạch – đẹp – an toàn – thân thiện và dạy học phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực”** trên địa bàn thị xã như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Năm học 2021-2022 toàn ngành giáo dục thực hiện nhiệm vụ kép với mục tiêu: vừa tích cực thực hiện các giải pháp phòng chống dịch Covid-19, vừa đảm bảo thực hiện nhiệm vụ năm học; Phòng GDĐT chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiểu học căn cứ các hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện các hoạt động dạy học, đa dạng các hình thức tổ chức để khắc phục, ứng phó với tác động của dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp; chủ động có các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của cơ sở giáo dục và điều kiện thực tế của học sinh; tổ chức xây dựng kho học liệu điện tử phù hợp để sẵn sàng thực hiện tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học qua truyền hình trong điều kiện phải thực hiện giãn cách xã hội để đảm bảo thực hiện theo phương châm “tạm dừng đến trường nhưng không dừng học tập” của ngành Giáo dục.

2. Triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) từ lớp 3 đến lớp 5.

3. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị và đồ dùng dạy học, gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục đáp ứng nhu cầu người học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, khắc phục tình trạng trường lớp có quy mô lớp học và sĩ số học sinh vượt quá quy định; không đưa vào sử dụng các công trình trường, lớp học, nhà vệ sinh chưa bảo đảm an toàn theo quy định; bảo đảm tỷ lệ phòng học/lớp đúng theo quy định để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

4. Rà soát, sắp xếp đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đảm bảo đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông, bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm, chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 3 trong năm học 2022-2023; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 3 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học¹ theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục; chuẩn bị các điều kiện bảo đảm triển khai dạy học ngoại ngữ, tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về lộ trình và điều kiện thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa.

7. Tăng cường kiểm tra, giám sát để hỗ trợ các đơn vị trên địa bàn quản lý nhằm hướng dẫn công tác triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn của Sở GDĐT tại Công văn số 1562/SGDDĐT-GDTH ngày 07/9/2020.

8. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các

¹ Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương. Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng, chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học; đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

1. Thực hiện rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông đối với cấp tiểu học

Ưu tiên tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với lớp 1, lớp 2 năm học 2021-2022; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 3 theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

Các nhà trường tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 về quy định điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tham mưu UBND xã, phường kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD-XMC, tiến hành cập nhật số liệu và hoàn thành hồ sơ đề nghị công nhận, công nhận lại các cấp đúng nội dung, quy trình và thời gian quy định; tập trung nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, phấn đấu đạt chuẩn ở mức cao hơn gắn với chương trình quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Kiên quyết không để học sinh bỏ học; bảo đảm huy động hết trẻ trong độ tuổi vào học tiểu học tại địa bàn; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học.

3. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT.

Các cơ sở giáo dục tiểu học làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; đưa công tác xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia vào Nghị quyết hàng năm; quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, cảnh quan sư phạm nhà trường. Tập trung đầu tư những trường đã đăng ký theo kế hoạch năm 2021, 2022. Đối với các trường tiểu học đã đạt chuẩn quốc gia sau 5 năm cần tiến

hành kiểm tra công nhận lại theo quy định và có kế hoạch phân đầu xây dựng trường đạt chuẩn mức độ 2.

Các trường tiểu học chủ động rà soát, đánh giá theo yêu cầu các tiêu chuẩn quy định hiện hành, lập hồ sơ đề nghị cấp trên kiểm tra theo đúng quy trình thủ tục để được kiểm tra công nhận hoặc công nhận lại.

II. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Căn cứ tình hình thực tế, trước diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, các cơ sở giáo dục chủ động xây dựng các phương án, kịch bản tổ chức dạy học cụ thể với hình thức tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với khả năng đáp ứng của cơ sở giáo dục và điều kiện thực tế của người học; nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, bảo đảm an toàn và hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương với các nội dung cụ thể sau:

1. Chủ động thực hiện các giải pháp khắc phục tác động của dịch Covid-19

Trong thời gian học sinh không thể đến trường để phòng, chống dịch Covid-19, các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện các giải pháp như sau:

a) Đối với học sinh lớp 1, lớp 2

Các cơ sở giáo dục chủ động liên hệ và hướng dẫn cha mẹ học sinh phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện nhà trường và gia đình học sinh; lựa chọn những nội dung cần thiết để hướng dẫn cha mẹ học sinh tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh ở nhà phù hợp với điều kiện của gia đình, nhằm chuẩn bị cho học sinh sẵn sàng tâm thế vào học lớp 1 và duy trì việc học tập đối với học sinh lớp 2; chủ động khảo sát, nắm bắt thông tin đầy đủ về đối tượng học sinh trong độ tuổi lớp 1, lớp 2 trên địa bàn để tham mưu chính quyền địa phương có phương án hỗ trợ kịp thời, phù hợp đối với học sinh gặp khó khăn, gia đình không thể hỗ trợ các em học tập trong thời gian ở nhà; sẵn sàng cho kịch bản dạy học trực tiếp khi học sinh trở lại trường học tập và có phương án tăng cường riêng cho đối tượng học sinh gặp khó khăn.

Tổ chức dạy học trực tuyến với hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi đối với học sinh lớp 1, lớp 2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, các cơ sở giáo dục phải đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm, học liệu dạy học trực tuyến; giáo viên được hướng dẫn sử dụng phần mềm, có các kỹ năng cần thiết khi tổ chức dạy học trực tuyến; cha mẹ học sinh được thông báo lịch học, hướng dẫn sử dụng và chuẩn bị các điều kiện để sẵn sàng phối hợp cùng giáo viên hỗ trợ cho học sinh trong quá trình học trực tuyến tại nhà; thời khóa biểu phải được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các môn học, phân bổ hợp lý về thời lượng dạy học trong tiết học/buổi học, thời điểm tổ chức học trong ngày và trong tuần phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh, không gây áp lực đối với học sinh; ưu tiên dạy học môn Tiếng Việt và môn Toán đảm bảo giúp học sinh hình thành kỹ năng đọc, viết, nói, nghe, kỹ năng tính toán và các kỹ

năng cơ bản cần thiết ban đầu theo quy định; thực hiện sắp xếp các chủ đề học tập, sử dụng kho học liệu điện tử kèm theo các bộ sách giáo khoa để xác định các nội dung có thể tổ chức dạy học trực tuyến.

Trong trường hợp không đủ điều kiện để tổ chức dạy học trực tuyến theo quy định, các cơ sở giáo dục phối hợp cùng cha mẹ học sinh triển khai thực hiện giải pháp học tập qua truyền hình trong chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1”² đã được Bộ GDĐT phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam (VTV7) xây dựng để giúp học sinh lớp 1 học phần Học vần môn Tiếng Việt được phát trên sóng (kênh) VTV7 và các ứng dụng khác bắt đầu từ ngày 06/9/2021³; hướng dẫn giáo viên sử dụng các bài giảng trong chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1” để gửi bài giảng đến cha mẹ học sinh qua các ứng dụng phổ biến, thông dụng như Facebook, Zalo, Email..., phối hợp cùng giáo viên hướng dẫn học sinh chủ động học tập ở nhà phù hợp với khung thời gian, điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình học sinh.

b) Đối với học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5

Sử dụng hiệu quả kho học liệu sẵn có và tổ chức xây dựng kho học liệu bổ sung, sẵn sàng tổ chức dạy học bằng các phương án phù hợp với từng đối tượng trong điều kiện dịch bệnh diễn biến phức tạp.

Thực hiện sắp xếp các chủ đề học tập, xác định các nội dung có thể tổ chức dạy học trực tuyến hoặc hướng dẫn cho học sinh tự học. Tổ chức dạy học qua truyền hình⁴, dạy học trực tuyến⁵ đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, kỹ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh.

Các cơ sở giáo dục căn cứ vào Công văn số 1474/SGDĐT-GDTH ngày 13/7/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường từ năm học 2020-2021 và vận dụng hợp lý hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo Công văn số 555/SGDĐT-GDTH ngày 01/4/2020 của Sở GDĐT để điều chỉnh, thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục môn học, thực hiện tinh giản và dạy học các nội dung cốt lõi cho phù hợp.

2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương

²Nội dung chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1” được thiết kế 56 chủ đề tương ứng với 56 số phát sóng theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn Tiếng Việt lớp 1 (dùng chung cho các sách giáo khoa Tiếng Việt 1), tập trung chủ yếu vào việc hỗ trợ học sinh học tốt phần Học vần, từ đó có thể dần làm chủ các kỹ năng đọc, viết, nói và nghe ở lớp 1.

³Lịch phát sóng trực tiếp trên sóng (kênh) VTV7 bắt đầu từ ngày 06/9/2021 vào khung giờ 14h30’-15h00’ các ngày từ thứ Hai đến thứ Bảy hằng tuần và được lưu trên ứng dụng VTVgo, kênh Youtube VTV7 và công thông tin điện tử vtv7.vtv.vn để nhà trường phối hợp với gia đình tổ chức cho học sinh học vào khung giờ và cách thức phù hợp với từng gia đình.

⁴Thực hiện theo Hướng dẫn xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy học trên truyền hình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học và một số đường link xem các video: Hướng dẫn dạy học trên truyền hình: <https://youtu.be/vaAOh3wFwLM>; Môn Tiếng Việt: <https://youtu.be/CM3W0CW8SWI>; Môn Toán: https://youtu.be/TG_gZUII1vA; Môn Tự nhiên và Xã hội: <https://youtu.be/nMTe1UNBkNE>; Môn Lịch sử và Địa lý: <https://youtu.be/Lsu7lfrPYSg>; Công văn số 639/SGDĐT-GDTH ngày 08/4/2021 về việc triển khai giải pháp dạy học Tiếng Việt lớp 1 và văn bản hướng dẫn dạy Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 trên truyền hình với hình thức phù hợp.

⁵Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Các cơ sở giáo dục chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường với các kịch bản phù hợp; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học, bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực hiện của mỗi nhà trường; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

b) Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1 và lớp 2

Tổ chức thực hiện theo các Công văn chỉ đạo của Sở GDĐT⁶, trong đó, tập trung các vấn đề cơ bản sau:

Các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế trên cơ sở bảo đảm mục tiêu, nội dung đáp ứng yêu cầu cần đạt theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Nhà trường chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của chương trình.

Tổ chức thực hiện hiệu quả tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Gia Lai đối với lớp 1, lớp 2 được tích hợp vào hoạt động trải nghiệm và dạy học các môn học khác theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

c) Thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5

Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022 được ban hành theo Quyết định số 727/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 của UBND tỉnh Gia Lai, các đơn vị chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương.

Tiếp tục thực hiện Công văn số 1920/SGDĐT-GDTH ngày 18/10/2016 của Sở GDĐT. Trên cơ sở đó, điều chỉnh nội dung và yêu cầu các môn học một cách hợp lý, đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, nhất là học sinh DTTS học đến đâu chắc đến đó ngay tại lớp qua mỗi tiết dạy.

Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa

⁶ Công văn số 1502/SGDĐT- GDTH ngày 11/9/2019 của Sở GDĐT về hướng dẫn tổ chức dạy học lớp 1, Công văn số 1478/SGDĐT- GDTH ngày 09/9/2019 của Sở GDĐT về hướng dẫn tổ chức Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học từ năm học 2020-2021.

phương và khả năng học tập của học sinh. Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh, trong đó cần phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh để giáo dục học sinh hiệu quả, thiết thực.

Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

d) Tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày

Các cơ sở giáo dục tiểu học tích cực, chủ động tham mưu với các cấp chính quyền địa phương quan tâm đầu tư để đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/lớp, đảm bảo sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục để đảm bảo các điều kiện dạy học 2 buổi/ngày theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần (trong điều kiện chưa bố trí được cho tất cả các lớp thì ưu tiên cho lớp 1, lớp 2). Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

Đối với các cơ sở giáo dục tiểu học chưa đủ điều kiện dạy học 2 buổi/ngày, trên cơ sở dạy đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, nhà trường chủ động xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các môn học tự chọn, hoạt động củng cố và tập trung tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số (DTTS).

Đối với các trường có điều kiện thuận lợi, học sinh được tự học dưới sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp. Ngoài ra, cần tổ chức cho học sinh được học các môn học Tiếng Anh, Tin học và tham gia các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa,... nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Đối với trường Tiểu học Trần Phú, Tiểu học Lê Văn Tám cần tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tăng cường tiếng Việt bằng các hình thức đa dạng và phong phú để học sinh có nhiều cơ hội giao tiếp bằng tiếng Việt, đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng môn Tiếng Việt ở mỗi lớp học.

e) Tổ chức thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 3 theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông. Huy động các nguồn lực hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh thuộc chế độ chính sách, học sinh vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng biên giới. Thực hiện Công văn số 1563/SGDĐT-GDTH ngày 07/9/2020 về việc trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong trường tiểu học.

g) Các đơn vị trường học cần xây dựng kế hoạch bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học;⁷ bảo đảm sách giáo khoa; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2 và các lớp tiếp theo.

3. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học

a) Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Tiếp tục áp dụng phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình đã triển khai thí điểm: Bàn tay nặn bột, dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; triển khai giáo dục STEM, STEAM trong giáo dục tiểu học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Các cơ sở giáo dục tiếp tục điều chỉnh các hoạt động, bổ sung các điều kiện để thực hiện việc đổi mới công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học sinh có hiệu quả. Vận dụng, sử dụng có hiệu quả những thành tựu tích cực, phù hợp từ mô hình VNEN.

b) Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

Đối với học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006, tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT.

Đối với học sinh lớp 1, lớp 2 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Tổ chức sinh hoạt chuyên đề, qua đó hỗ trợ, nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên về kĩ thuật đánh giá thường xuyên, kĩ năng ra đề kiểm tra định kì theo ma trận; khuyến khích việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác nghiệm thu, bàn giao chất lượng giáo dục học sinh theo Công văn số 531/SGDĐT-GDTH ngày 05/4/2017 của Sở GDĐT, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định; tránh máy móc, tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

⁷Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1; Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2.

4. Nâng cao chất lượng dạy học môn tiếng Anh, Tin học và tiếng Dân tộc thiểu số

a) Dạy học môn tiếng Anh

Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 520/SGDĐT-GDTH ngày 30/3/2020 của Sở GDĐT. Khi triển khai thực hiện cần chú ý đến các yếu tố: sự tự nguyện tham gia học của học sinh, chất lượng đạt chuẩn của đội ngũ tham gia giảng dạy; thực hiện kiểm tra đánh giá theo quy định; đảm bảo tính chất làm quen của chương trình; tạo hứng thú, sự yêu thích môn học và không gây quá tải cho học sinh.

Tiếp tục triển khai Chương trình tiếng Anh cấp Tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 đối với học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5. Tăng cường tổ chức dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 ở những trường đảm bảo điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Với các trường chưa đảm bảo điều kiện dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần, có thể linh hoạt lựa chọn các nội dung của chương trình phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của địa phương. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đưa môn tiếng Anh là môn học bắt buộc với thời lượng 4 tiết/tuần dành cho học sinh lớp 3 từ năm học 2022 - 2023.

Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT và Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể: đối với lớp 1, lớp 2 sử dụng sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo các Quyết định: 340/QĐ-UBND ngày 03/6/2021, 372/QĐ-UBND ngày 22/6/2021; đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định; chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kỳ cần đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết theo quy định.

Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ dạy, học ngoại ngữ. Đảm bảo điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất theo quy định, đặc biệt là ở các điểm trường. Ở những nơi có điều kiện, khuyến khích tăng cường cơ sở vật chất hiện đại, đảm bảo sự phù hợp và tính ứng dụng.

Các cơ sở giáo dục phối hợp cùng cha mẹ học sinh triển khai thực hiện giải pháp học Tiếng Anh qua truyền hình trong chuyên mục “Làm quen với Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2”⁸ đã được Bộ GDĐT phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam (VTV7) xây dựng và phát trên sóng (kênh) VTV7 và các ứng dụng khác bắt đầu từ ngày 06/9/2021 theo lịch cụ thể⁹; sử dụng kho bài giảng này để hướng dẫn giáo viên gửi đến cha mẹ học sinh qua các ứng dụng phổ biến, thông dụng như Facebook, Zalo, Email ...

⁸ Nội dung chuyên mục “Làm quen Tiếng Anh lớp 1, lớp 2” được thiết kế 70 chủ đề tương ứng với 70 số phát sóng (mỗi lớp 35 chủ đề/số phát sóng) theo yêu cầu cần đạt của chương trình Làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 (dùng chung cho các sách giáo khoa Tiếng Anh 1 và Tiếng Anh 2), tập trung chủ yếu vào kiến thức ngữ âm, từ vựng, cấu trúc rất đơn giản được quy định trong chương trình và phát triển chủ yếu kỹ năng Nghe và Nói với các chủ đề, chủ điểm, tình huống sinh động, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi.

⁹Lịch phát sóng trực tiếp trên sóng (kênh) VTV7 bắt đầu từ ngày 06/9/2021 vào khung giờ 14h00’-14h30’ đối với chuyên mục “Làm quen Tiếng Anh lớp 1”, vào khung giờ 15h00’-15h30’ đối với chuyên mục “Làm quen Tiếng Anh lớp 2” vào các ngày từ thứ Hai đến thứ Bảy hằng tuần.

Khuyến khích các nhà trường thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học tiếng Anh để tăng cường thời lượng học tiếng Anh; học tiếng Anh qua môn Toán, môn Khoa học, truyện đọc tiếng Anh và các hoạt động trải nghiệm; tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh; phát động phong trào và khuyến khích giáo viên các môn học khác cùng tham gia học tiếng Anh với học sinh.

b) Dạy học môn Tin học

Thực hiện theo Công văn số 1479/SGDDĐT-GDTH ngày 09/9/2019 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học cấp Tiểu học từ năm học 2019-2020.

Tiếp tục đẩy mạnh tổ chức dạy học môn Tin học tự chọn ở các trường tiểu học tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, tăng số lượng trường, lớp, học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 được học môn Tin học; tích cực đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học, tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

Cùng với việc tổ chức tốt dạy học Tin học cho học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo quy định trong chương trình, khuyến khích các đơn vị tổ chức các hoạt động giáo dục tin học cho học sinh lớp 1, lớp 2 được làm quen với tin học và đáp ứng sở thích, nhu cầu, phát hiện và bồi dưỡng phát triển năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho học sinh tiểu học.

Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục dưới hình thức câu lạc bộ có nội dung Tin học để học sinh được tiếp cận, vận dụng kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin vào giải quyết các tình huống, yêu cầu trong thực tế học tập và cuộc sống.

c) Dạy học tiếng Dân tộc thiểu số

Trường Tiểu học Lê Văn Tám tiếp tục tổ chức thực hiện dạy và học tiếng Bahnar cho HSDTTS theo Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của DTTS trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

5. Tiếp tục tăng cường tiếng Việt cho học sinh DTTS

Đối với lớp 1 tập trung tối đa thời lượng để dạy tiếng Việt và tăng cường tiếng Việt cho học sinh DTTS.

Các đơn vị tiếp tục thực hiện các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh DTTS theo Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”¹⁰. Trong đó chú trọng tổ chức dạy học tăng thời lượng, phụ đạo học sinh yếu kém; xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh qua các hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục; tổ chức các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ; sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh; Tích cực xây dựng và khai thác hiệu quả mô hình thư viện thân thiện, thư viện lưu động ở các điểm lẻ; tổ chức ngày hội đọc sách, thi kể chuyện, giao lưu “Tiếng Việt của chúng em”,... Tổ chức dạy học theo Tài liệu “Em

¹⁰ Theo Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 2/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 760/QĐ-UBND ngày 13/10/2016 của UBND tỉnh và Hướng dẫn số 2167/SGDDĐT-GDMN ngày 24/11/2016 của Sở GDĐT.

nói tiếng Việt” cho học sinh mới vào lớp 1. Thực hiện nghiêm túc Công văn số 1663/SGDDĐT- GDTH ngày 30/7/2021 của Sở GDĐT. Đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn năng lực tiếng Việt của mỗi khối lớp và của cấp học.

Cán bộ quản lý, giáo viên chú trọng bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho về việc tăng cường tiếng Việt cho học sinh DTTS; tham gia học tiếng dân tộc; tìm hiểu văn hóa, phong tục tập quán của người DTTS; gần gũi, sâu sát để hiểu học sinh hơn; tích cực đổi mới phương pháp, điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp với đối tượng học sinh, kịp thời phát hiện những cố gắng, tiến bộ của học sinh để động viên khích lệ, hướng dẫn giúp đỡ học sinh ngay trong quá trình dạy học nhằm tạo hứng thú, niềm tin cho các em khi học tiếng Việt. Đồng thời, làm tốt công tác xã hội hoá nhằm huy động các nguồn lực hỗ trợ tăng cường tiếng Việt cho học sinh DTTS; tham mưu với chính quyền địa phương thực hiện chính sách đối với các học sinh DTTS có hoàn cảnh khó khăn nhằm động viên, khích lệ học sinh chuyên cần tới trường.

6. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và tổ chức lớp ghép.

a) Đối với trẻ khuyết tật

Chú trọng các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật 2010, Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

Các cơ sở căn cứ vào điều kiện thực tế và nhu cầu, khả năng của học sinh khuyết tật, chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục hòa nhập phù hợp, thiết thực để đảm bảo hiệu quả, chất lượng giáo dục học sinh khuyết tật; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

Chủ động tham mưu, đề xuất với các cơ quan liên quan để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

b) Đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em lang thang cơ nhỡ

Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

c) Đối với lớp ghép

Trường Tiểu học Trần Phú căn cứ số lượng học sinh và điều kiện đơn vị để tổ chức dạy học lớp ghép; mỗi lớp ghép không quá 15 học sinh và không quá 2 trình độ; trường hợp đặc biệt cần thiết phải ghép 3 trình độ nhưng mỗi lớp không quá 10 học sinh. Hạn chế tổ chức lớp ghép đối với lớp 1 và lớp 5.

7. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống; tổ chức các hoạt động trải nghiệm; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh

Thực hiện dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh. Tăng cường tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn số 1478/SGDĐT-GDTH ngày 09/9/2019 của Sở GDĐT; tích hợp vào các hoạt động giáo dục nội dung về đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, giáo dục kĩ năng sống, kĩ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, kĩ năng phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, kĩ năng đảm bảo an toàn trên môi trường mạng, tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học, ứng phó kịp thời với diễn biến dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác cho học sinh.

Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai dạy học trực tuyến đảm bảo thực hiện đúng, có chất lượng, hiệu quả, nội dung dạy học theo quy định; phù hợp với điều kiện của nhà trường, kĩ năng của giáo viên, khả năng lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh. Tiếp tục triển khai thực hiện việc dạy học qua internet, trên truyền hình theo hướng dẫn tại Công văn số 1061/BGDĐT-GDTrH ngày 25/3/2020 và một số hướng dẫn khác của Bộ, Sở GDĐT.

Đẩy mạnh xây dựng và phát huy hiệu quả mô hình “Thư viện thân thiện”, tổ chức hoạt động thư viện theo Công văn số 169/SGDĐT-GDTH ngày 27/01/2021 của Sở GDĐT; phát huy vai trò của nhân viên thư viện trong việc phối hợp với giáo viên tổ chức hoạt động đọc, tiết đọc trong thư viện cho học sinh; hình thành cho học sinh thói quen đọc sách, qua đó tăng cường tiếng Việt cho học sinh DTTS; huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong việc xây dựng Thư viện thân thiện nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

8. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tiểu học đảm bảo đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên quy định tại Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT và chuẩn hiệu trưởng quy định tại Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT, bảo đảm thực chất, gắn với thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo gắn bó với nghề; tiếp tục rà soát chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo Luật Giáo dục năm 2019; rà soát công tác quản lý biên chế, tuyển dụng giáo viên theo chuẩn về trình độ đào tạo; bảo đảm số lượng, cơ cấu và chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhất là các môn Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tổ chức triển khai thực hiện

hiệu quả Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế.

Tổ chức tốt việc bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 gắn với thực tiễn của địa phương.

Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường; tổ chức hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp thị xã theo các thông tư hướng dẫn hiện hành của Bộ GDĐT. (Dự kiến tổ chức Hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp thị xã trong tháng 12 năm 2021)

9. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với đội ngũ giáo viên dạy lớp 1, lớp 2 năm học 2021-2022 và lớp 3 năm học 2022-2023

Thực hiện quy định của Bộ GDĐT về xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, bồi dưỡng trực tiếp và bồi dưỡng thường xuyên, liên tục, ngay tại trường gắn với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Trên cơ sở đó, hướng dẫn giáo viên toàn trường tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

Các đơn vị xây dựng kế hoạch phân công giáo viên dự kiến dạy lớp 3 năm học 2022-2023, tạo điều kiện để tất cả giáo viên lớp 3 được tham gia các đợt tập huấn đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, chuẩn bị tâm thế tốt nhất để triển khai dạy học lớp 3 năm học 2022-2023.

10. Đổi mới công tác quản lý và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học, thực hiện đúng các quy định hiện hành về quản lý tài chính, tài sản trong các trường tiểu học. Tăng cường kiểm tra công tác thu đầu năm học và kiểm tra xử lý các khoản thu không đúng quy định nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định.

Đẩy mạnh phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ cho cơ sở; các đơn vị tiếp tục triển khai Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý; thực hiện triệt để Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; triển khai Chính phủ điện tử theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông; hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý Nhà nước về giáo dục tiểu học.

11. Đẩy mạnh kiểm tra chuyên môn

Phòng GDĐT sẽ tổ chức kiểm tra tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học, đặc biệt là việc thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2; tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật việc thực hiện Điều lệ trường tiểu học ban hành theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 và các quy định, hướng dẫn

chuyên môn trong năm học; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và chấn chỉnh những tồn tại trong công tác quản lý và dạy học. Các trường cần thường xuyên kiểm tra, quản lý chặt chẽ chất lượng giờ dạy của giáo viên trên lớp; phát huy tích cực vai trò của đội ngũ giáo viên cốt cán cấp trường, thị xã, tỉnh trong các đợt kiểm tra; tổ chức sinh hoạt chuyên môn để tư vấn, hỗ trợ cho giáo viên trong quá trình giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng dạy và học.

III. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

1. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tại các địa phương; chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo, đặc biệt việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2 và công tác chuẩn bị đối với lớp 3 từ năm học 2022-2023.

2. Tổ chức và định hướng truyền thông, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục và đào tạo; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin, đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục.

3. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của Ngành, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Phòng GDĐT đề nghị các trường tiểu học, trường TH-THCS tổ chức thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề khó khăn, vướng mắc cần phản ánh kịp thời về phòng GDĐT (ĐT 0869546252) để phối hợp xử lý./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, CMTH.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Hữu Hưng